

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3206** /UBND-TH

Bình Định, ngày **14** tháng 8 năm 2013

V/v chính sách bồi thường, hỗ trợ
đối với đất nông nghiệp NTTS và
đất sản xuất muối khi bị thu hồi
trên địa bàn thành phố Quy Nhơn

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Quy Nhơn.

Xét đề nghị của UBND thành phố Quy Nhơn tại văn bản số 230/TTr-UBND ngày 08/8/2013 về việc giải quyết chính sách bồi thường, hỗ trợ đối với đất nông nghiệp nuôi trồng thủy sản và đất sản xuất muối khi bị thu hồi trên địa bàn thành phố Quy Nhơn (có sao văn bản kèm theo); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan xem xét đề xuất giải quyết kiến nghị của UBND thành phố Quy Nhơn về chính sách bồi thường, hỗ trợ đối với đất nông nghiệp nuôi trồng thủy sản và đất sản xuất muối khi bị thu hồi trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCTUBND tỉnh HQD;
- Các Sở TC, NN&PTNT;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT + K7(A.10b)

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng

Số: 230 /TTr-UBND

Quy Nhơn, ngày 08 tháng 8 năm 2013

TỜ TRÌNH

Về việc chính sách bồi thường, hỗ trợ đối với đất nông nghiệp nuôi trồng thủy sản và đất sản xuất muối khi bị thu hồi trên địa bàn thành phố Quy Nhơn

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 3309
Ngày: 10.8.13
Chuyên: 19

Kính gửi: UBND tỉnh Bình Định

UBND thành phố Quy Nhơn đang thực hiện công tác bồi thường, GPMB một số công trình, dự án trên địa bàn phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn như: Khu tái định cư Đông Nguyễn Trọng Trì, Khu vực phía Bắc khu tái định cư tiểu dự án Vệ sinh Môi trường và công trình Nâng cấp hệ thống đê và trồng rừng ngập mặn để ứng phó với biến đổi khí hậu vùng đầm Thị Nại - tỉnh Bình Định...

Trong quá trình thực hiện bồi thường, hỗ trợ của các dự án đã gặp một số vướng mắc về chính sách bồi thường, hỗ trợ đối với đất nông nghiệp nuôi trồng thủy sản và đất sản xuất muối khi bị thu hồi.

UBND thành phố kính trình UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Về bồi thường, hỗ trợ sản lượng nuôi trồng thủy sản, sản lượng muối:

Đối với các hộ gia đình, cá nhân có hồ nuôi trồng thủy sản, có đất sản xuất muối, tại thời điểm kiểm kê không xác định được số lượng vật nuôi, sản lượng muối để bồi thường, do đó các dự án có bồi thường về đất nuôi trồng thủy sản, đất sản xuất muối, trước đây UBND tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ sản lượng nuôi trồng thủy sản, sản lượng muối trong một (01) năm, đơn giá hỗ trợ được xác định theo Biên bản xác định đơn giá hỗ trợ của tổ công tác gồm Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, đại diện các cấp chính quyền địa phương nơi có đất nuôi trồng thủy sản bị thu hồi.

Từ những cơ sở nêu trên, để có cơ sở thực hiện bồi thường về vật nuôi trồng thủy sản và sản lượng muối, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét cho chủ trương hỗ trợ sản lượng nuôi trồng thủy sản và hỗ trợ sản lượng muối, cụ thể như sau:

- Về diện tích hỗ trợ: Toàn bộ thửa đất nuôi trồng thủy sản, thửa đất sản xuất muối bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng, kể cả các trường hợp giải tỏa một phần (vì phần diện tích còn lại của thửa đất bị ảnh hưởng về môi trường nên không thể nuôi trồng và sản xuất được).

- Thời gian hỗ trợ: Một (01) năm.

- Đơn giá hỗ trợ: Theo biên bản họp xác định đơn giá hỗ trợ thiệt hại GPMB đối với sản lượng muối và nuôi trồng thủy sản năm 2013 trên địa bàn phường Nhơn Bình, cụ thể:

+ Hỗ trợ sản lượng nuôi trồng thủy sản: 3.900 đồng/m².

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành: vbdh.ubndbinhdingh.vn

+ Hỗ trợ sản lượng muối: 750.000 đồng/tấn.

(Có biên bản xác định đơn giá giữa các cơ quan chức năng của tỉnh và các phòng, ban thành phố đính kèm).

2. Về bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc phục vụ nuôi trồng thủy sản: Đối với các vật kiến trúc như Cổng lấy nước, chòi trồng tôm, bảo vệ và phục vụ cho việc nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối, kính đề nghị UBND Tỉnh xem xét, cho chủ trương hỗ trợ 100% giá trị bồi thường vật kiến trúc; đơn giá bồi thường vật kiến trúc theo Quyết định số 19/2011/QĐ-UBND tỉnh ngày 12/8/2012 của UBND Tỉnh.

UBND thành phố kính trình UBND tỉnh xem xét chấp thuận./. *Fur*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Thành ủy (báo cáo);
- TT HĐND TP;
- Chủ tịch, Các PCT UBND TP;
- P. QLĐT, TC-KH TP;
- TT PTQĐ TP;
- LĐVP + C7;
- Lưu: VT (18b) *MHL* *HTM*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP

Về việc xác định đơn giá hỗ trợ thiệt hại GPMB đối với sản lượng muối và nuôi trồng thủy sản năm 2013 trên địa bàn phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn do bị thu hồi đất để thực hiện các dự án Nâng cấp hệ thống đê, các Khu dân cư và Khu tái định cư

Hôm nay vào lúc vào lúc 9 giờ phút ngày 28/5/2013, tại Văn phòng Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Quy Nhơn có tổ chức cuộc họp xác định đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại GPMB đối với sản lượng muối và nuôi trồng thủy sản năm 2013 trên địa bàn phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn do bị thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp hệ thống đê, các Khu dân cư và Khu tái định cư.

I. Thành phần dự họp:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố:

- Ông: Huỳnh Thế Tri Chức vụ: Phó giám đốc.
- Ông: Lê Văn Công Chức vụ: Phụ trách phòng BTGPMB.
- Ông: Nguyễn Đức Thạch Chức vụ: Cán bộ phòng BT, GPMB.

2. Sở Tài chính:

- Bà: Nguyễn Lê Như Thùy Chức vụ: CV phòng Vật giá.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn:

- Bà: Nguyễn Thị Liên Chức vụ:
- Ông: Nguyễn Xuân Nam Chức vụ: TP, Chế biến-Chi cục PTNT.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố:

- Ông: Phạm Ngọc Thành Chức vụ: Phó phòng TC-KH thành phố.

5. Phòng Kinh tế thành phố:

- Bà: Đinh Thị Lan Chức vụ: CV phòng Kinh tế thành phố.

6. UBND Nhơn Bình:

- Ông: Lê Kim Sơn Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường.

II. Nội dung cuộc họp:

Căn cứ Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 01/4/2013 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp hệ thống đê và trồng rừng ngập mặn để ứng phó với biến đổi khí hậu vùng đầm Thị Nại - tỉnh Bình Định; Thông báo số 76/TB-UBND ngày 09/5/2013 về ý kiến kết luận của UBND tỉnh tại cuộc họp đơn đốc tiến độ thực hiện dự án Nâng cấp hệ thống đê và trồng rừng ngập mặn để ứng phó với biến đổi khí hậu vùng đầm Thị Nại - tỉnh Bình Định; Quyết định số 6487/QĐ-CTUBND ngày 08/5/2013 của UBND thành phố Quy Nhơn về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình HTKT Khu vực phía Bắc khu tái định cư tiến dự án Vệ sinh môi trường; Quyết định số 6734/QĐ-UBND ngày 20/5/2013 của UBND thành phố Quy Nhơn về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình Khu đất phía Đông đường Nguyễn Trọng Trì, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.

Sau khi thảo luận, bàn bạc các thành phần dự họp thống nhất như sau:

1. Về giá muối để tính hỗ trợ:

Qua khảo sát thị trường tại thời điểm hiện tại:

- Giá muối bình quân mua vào tại ruộng muối là: **1.500.000 đồng/tấn.**
- Chi phí sản xuất theo thực tế: **750.000 đồng/tấn.**

Như vậy lợi nhuận thu được trên 1 tấn muối là: 750.000 đồng/tấn (1.500.000 đồng/tấn - 750.000 đồng/tấn). Các thành viên trong cuộc họp thống nhất mức giá muối để tính hỗ trợ là: **750.000 đồng/tấn.**

2. Về sản lượng, đơn giá vật nuôi thủy sản:

Về sản lượng theo năng suất nuôi tổng hợp nhiều đối tượng, thì năng suất bình quân các loại là: 1.225 kg/ha/năm. Cụ thể như sau:

- + Tôm sú: 325 kg/ha/năm.
- + Các loại cá: 750 kg/ha/năm.
- + Cua: 150 kg/ha/năm.

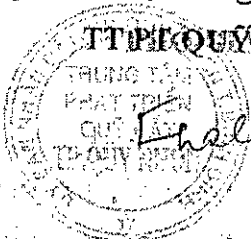
Qua kiểm tra khảo sát thị trường tại ao nuôi, thì đơn giá thủy sản bình quân các loại hiện nay như sau:

- + Tôm sú: 140.000 đồng/kg.
- + Các loại cá: 70.000 đồng/kg.
- + Cua: 90.000 đồng/kg.

Như vậy, doanh thu bình quân trên 1 ha nuôi trồng thủy sản trong năm là: $[(325 \times 140.000) + [750 \times 70.000] + [150 \times 90.000]] = 115.500.000$ đồng/ha.

Sau khi trừ đi chi phí đầu tư bỏ ra, thì lợi nhuận trên 1 ha nuôi trồng thủy sản trong năm tính 35% là: $115.500.000 \text{ đồng} \times 35\% = 39.025.000$ đồng (quy tròn 39.000.000 đồng). Quy ra giá hỗ trợ bình quân 1m^2 : $39.000.000 \text{ đồng} / 10.000 \text{ m}^2 = 3.900 \text{ đồng/m}^2$.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 3 giờ 40 phút cùng ngày. Biên bản đã được đọc thông qua các nội dung trên và cùng ký tên dưới đây./.



Nguyễn Thế Trí
PHÒNG KINH TẾ TP

SỞ TÀI CHÍNH

Nguyễn Lê Như Thủy
PHÒNG TC-KH TP

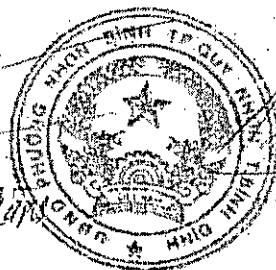
SỞ NN&PT NT

Nguyễn Văn Sơn
KT. CHỦ TỊCH
UBND P. NHƠN BÌNH

Đinh Thị Lan

Đinh Thị Lan

Nguyễn Văn Sơn



Lê Kim Sơn
LÊ KIM SƠN